

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được trong năm 2019:

Năm 2019 Công ty POS đạt tổng doanh thu là 1.471,52 tỷ VNĐ, Lợi nhuận trước thuế đạt 46,58 tỷ VNĐ. Một số chỉ tiêu chủ yếu được ghi nhận tại Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Deloitte như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH 2019/ KH 2019
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.225,24	1.471,52	120,10%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	14,12	46,58	329,89%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	11,30	34,08	301,59%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	1,56%	4,56%	292,39%
6	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	11,30	38,34	339,29%

* Lợi nhuận được phân phối năm bao gồm lợi nhuận năm 2019: 34,08 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối các năm trước đây: 4,26 tỷ đồng;

So sánh với kết quả các năm trước:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2018	KH năm 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2018	KH năm 2019 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
1	Doanh thu	1.267,73	1.225,24	1.471,52	116,08%	120,10%
2	Lợi nhuận sau thuế	14,54	11,30	34,08	234,39%	301,59%
3	Nộp NSNN	60,03	64,48	107,39	178,89%	166,55%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (%)	1,15%	0,92%	2,32%	201,74%	253,17%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (%)	3,64%	2,83%	8,52%	234,07%	301,06%
6	Thu nhập BQ không tính khối O&M (triệu đồng/tháng)	26,92	26,00	26,82	99,63%	103,15%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

➤ Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 được xây dựng trên những cơ sở Nghị quyết số 04/NQ-LĐBD-ĐHĐCĐ đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức vào ngày 25/04/2019.

➤ Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2019, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Tuân thủ Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích lập các quỹ theo qui định của Điều lệ Công ty. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Ghi chú
1	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	11,30	38,34	
2	Chia cổ tức (7% Vốn điều lệ)	Tỷ đồng		28,00	
3	Quỹ đầu tư và phát triển	Tỷ đồng			
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng		9,74	
5	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng		0,60	
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng			

* Lợi nhuận được phân phối (38,34 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2019: 34,08 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối các năm trước đây: 4,26 tỷ đồng.

3. Tình hình thực hiện các dịch vụ chủ yếu của Công ty:

3.1. Dịch vụ xây lắp công trình biển: Là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong năm 2019 mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng Công ty POS đã bằng mọi nỗ lực chủ động tiếp xúc với các khách hàng, đối tác để tìm kiếm và tham gia cung cấp dịch vụ dự án xây lắp công trình biển. Kết quả doanh thu từ dịch vụ xây lắp công trình biển năm 2019 là 868,71 tỷ đồng chiếm 59,03% tổng doanh thu của Công ty (1.471,52 VNĐ).

3.2. Dịch vụ Xây dựng công trình dầu khí trên bờ: Công ty POS đã hoàn thành và tiếp tục triển khai các dự án Long Phú, Hyosung, Long Sơn. Doanh thu của dịch vụ này trong năm 2019 đạt 201,54 tỷ đồng chiếm 13,70% tổng doanh thu của công ty (1.471,52 tỷ VNĐ).

3.3. Dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí (O&M): Dịch vụ này là mảng dịch vụ có nguồn doanh thu đều đặn và ổn định lâu dài. Doanh thu từ dịch vụ O&M năm 2019 là 354,13 tỷ VNĐ, chiếm 24,07% tổng doanh thu của Công ty (1.471,52 tỷ VNĐ), đạt 121,43 % so với kế hoạch (291,63 tỷ VNĐ). Tình hình thực hiện dịch vụ O&M trong năm 2019 cụ thể như sau:

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
1	Các Hợp đồng bảo dưỡng cho các Khách hàng	Triển khai thực hiện tốt dịch vụ O&M đáp ứng yêu cầu của các khách hàng như BDPOC, CLJOC, PVEP POC, TLJOC	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng
2	Hợp đồng cung cấp nhân lực dài hạn	Cung cấp nhân lực theo HĐ dài hạn cho các khách hàng JVPC (79 nhân sự O&M trực tiếp vận hành giàn Rạng Đông);	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
		KNOC (54 nhân sự trực tiếp vận hành giàn Rông Đồi); TNK (01 nhân sự cho giàn Lan Tây); Cứu Long JOC (12 Painter làm việc trên 03 giàn STV, STT, STĐ; 4 Rigger làm việc trên CPP); PVEP POC (03 nhân sự làm việc trên giàn SDA); PTSC TH (05 nhân sự vận hành, bảo dưỡng cho dự án NMLD Nghi Sơn - Dịch vụ kết thúc ngày 30/4/2019); PVTRANS (01 E & I Supervisor và 04 E&I Technician làm việc trên FPSO LEWEK EMAS AT CHIM SAO Lô 12W)	Khách hàng
3	Hợp đồng cung cấp nhân lực ngắn hạn	Trong năm 2019 POS đã cung cấp gần 900 lượt nhân sự tham gia dịch vụ ngắn hạn cho các khách hàng CLJOC, BĐPOC, TLJOC,... và cho dự án NASR, LPI, GALLAF, LSP-A1, E1-GLS, SVDN HUC, SVDN-PL của Công ty POS	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng

3.4. Dịch vụ cho thuê sà lan nhà ở và sà lan vận chuyên:

a. **Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1:** Trong năm 2019, số ngày làm việc của POS1 đạt 102 ngày. POS1 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án như sau:

TT	Tên dự án POS1 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
1	Huy động phục vụ dự án E1	14/5/2019	11/6/2019	28	
2	Cho khách hàng Two Offshore Marine Sdn Bhd để thực hiện dự án Vestigo Petroleum	01/7/2019	13/9/2019	74	
Tổng số ngày khai thác				102	

b. **Sà lan vận chuyển PTSC 01:** Số ngày làm việc của PTSC 01 trong năm 2019 đạt 124 ngày. PTSC 01 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án PTSC 01 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
1	Cho khách hàng TCO thuê	01/01/2019	04/5/2019	124	
Tổng số ngày khai thác				124	

4. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và xây dựng cơ bản:

4.1. Công tác đầu tư thiết bị:

a. Các gói đầu tư năm 2019: Hoàn thành công tác đầu tư Phần mềm tính toán phân tích rủi ro; Máy hàn TIG; Bộ cấp dây phục vụ phương pháp hàn Fluxcore. Một số dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020 tiếp tục triển khai như Máy Tách mặt bích thủy lực & Máy khoan từ chạy khí; Máy nén khí chạy dầu 12 bar; Máy hàn và bộ cấp dây hàn phục vụ phương pháp hàn Fluxcore; Máy hàn TIG

(bổ sung); Thiết bị xiết bulong thủy lực; Máy nén khí chạy dầu 9 bar và Máy xịt rửa áp lực cao; Máy bắn cát, phun sơn; Máy phát điện 200 kVA/ 350 kVA/ 500 kVA; Máy cắt và vát mép ống; Thiết bị đo lường, kiểm tra, chạy thử; Máy toàn đạc, Máy nén khí chạy điện 9 bar; Dây chuyền thiết bị phun bi làm sạch tự động. Giá trị giải ngân công tác đầu tư trong năm 2019 là 4,23 tỷ đồng.

4.2. Công tác đầu tư Xây dựng cơ bản: Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục tại Xưởng CKBD và một số hạng mục khác tại Nhà Văn phòng Công ty năm 2019. Chi phí sửa chữa xây dựng cơ bản là 282 Tr.VNĐ.

5. Tình hình thực hiện công tác tổ chức nhân sự, đào tạo và tiền lương

5.1. Công tác tổ chức nhân sự:

Tính đến thời điểm hiện tại, Tổng CBCNV của Công ty là 592 người, trong đó trình độ trên đại học là 29 người, đại học và tương đương là 452 người, công nhân kỹ thuật là 105 người, lao động phổ thông là 6 người.

Trong năm 2019, được sự phê chuẩn Hội đồng quản trị, nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD của đơn vị, Công ty đã kiện toàn cơ cấu các phòng ban cụ thể như sau:

- Bổ nhiệm mới 02 phó phòng; bổ nhiệm lại 01 phó phòng; bổ nhiệm 01 tổ trưởng; 05 tổ phó.

5.2. Công tác tuyển dụng: Trong năm 2019 Công ty POS tuyển dụng mới 149 nhân sự, tiến hành thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động với 69 nhân sự theo nguyện vọng của người lao động; 01 người lao động nghỉ hưu. Tính từ đầu năm 2020 đến thời điểm hiện tại đã có 12 người nghỉ việc & đã tuyển dụng 11 người.

5.3. Công tác đào tạo: Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động, ước tính đến ngày 31/12/2019, hoạt động đào tạo của Công ty POS đã được thực hiện như sau: Số lượt người đã đào tạo/ Kế hoạch được phê duyệt: 2000/581 đạt 256.1% kế hoạch; Số tiền đã đào tạo/ Kế hoạch được phê duyệt: 3.109/ 1.841 tỷ đồng đạt 168.8% kế hoạch. Số khóa đào tạo đã tổ chức: 41/36 khóa, đạt 114% Kế hoạch; Số lượt người được đào tạo nội bộ bởi chính CBCNV của Công ty là 183 lượt người.

5.4. Công tác Lao động tiền lương, chế độ chính sách: Các số liệu thống kê thu nhập năm 2019 như sau:

TT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	So với năm 2018
1	Thu nhập BQ NLĐ hưởng lương chính sách nhà thầu (đồng/tháng)	91,141,000	99,413,000	+ 9,08 %
2	Thu nhập BQ NLĐ hưởng lương theo quy chế tiền lương Công ty (đồng/tháng)	26.924.000	26.822.000	- 0,38%
3	Thu nhập thấp nhất (đồng/tháng)	6,000,000	6,000,000	0%

Thực hiện việc mua sắm trang thiết bị văn phòng và mua sắm khác theo đúng các quy trình mua sắm và quy định hiện hành của Công ty và Tổng Công ty.

6. Tình hình thực hiện công tác quản lý hệ thống, an toàn chất lượng vệ sinh môi trường:

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ dầu khí có xác suất rủi ro cao và với những yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế về chất lượng, an toàn, sức khỏe và môi trường (CL-ATSKMT), Công ty luôn ưu tiên hàng đầu trong công tác quản lý an toàn cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty liên tục thực hiện khắc phục các điểm không phù hợp được phát hiện trong các đợt đánh giá nội bộ, bên ngoài, thường xuyên rà soát và hoàn thiện các tài liệu quản lý CL-ATSKMT phù hợp với hoạt động SXKD thực tế, tiếp tục triển khai và duy trì hiệu quả các hệ thống quản lý của Công ty phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 17025:2005, hệ thống quản lý an toàn cho sà lan nhà ở theo Bộ luật ISM và hệ thống an ninh theo bộ ISPS, chứng nhận hệ thống theo Công ước lao động hàng hải MLC 2006 cho sà lan nhà ở PTSC Offshore 1, Chứng nhận đáp ứng yêu cầu Tiêu chuẩn ASME về quản lý, thiết kế, chế tạo, kiểm tra lò hơi, bình, bồn chịu áp lực.

Trong năm 2019, Công ty thực hiện công tác SXKD (*Điển hình là các dự án trong và ngoài nước như SVDN T&I, E1, PP4, SS7, Long Phú 1, Thay xích neo giàn DDH, AI Shaheen giai đoạn 02, NARS, Long Sơn và các dự án O&M cho các khách hàng BDPOC, PCVL, CLJOC, KNOC...*) đảm bảo an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI=0), không có tai nạn cháy nổ cũng như tai nạn hay thiệt hại về con người. Các chỉ tiêu về an toàn, sức khỏe và môi trường đều đạt yêu cầu so với quy định của Công ty, khách hàng và pháp luật.

Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty POS đạt được trên 24 triệu giờ làm việc an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI).

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1) Thuận lợi:

Công ty POS tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và hỗ trợ mạnh mẽ của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, sự hợp tác giúp đỡ của các Đơn vị bạn.

Tập thể lãnh đạo của Công ty POS đoàn kết, đội ngũ CBCNV trẻ, nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn và tinh thần làm việc có trách nhiệm cao.

Kinh nghiệm thực tiễn được đúc rút trong quá trình thực hiện các dự án từ các năm trước đây cũng là một lợi thế để Công ty triển khai thành công các dự án trong năm 2019.

2) Khó khăn:

Giá dầu từ đầu năm 2020 giảm sâu xuống mức thấp nhất trong vòng nhiều năm trở lại đây và tiếp tục biến động khó lường, dẫn đến nhà thầu chưa tái khởi động các dự án phát triển mở năm 2020 tại Việt Nam.

Công tác phát triển dịch vụ Dầu khí tại thị trường nước ngoài cũng là một thách thức, khó khăn rất lớn đối với Công ty POS như: Các chính sách bảo hộ của nước chủ nhà, công tác hậu cần, các vấn đề về chế độ chính sách khi đưa người lao động làm việc tại nước ngoài...

Các thiết bị, phương tiện phục vụ xây lắp công trình biển vẫn còn thiếu ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của Công ty POS.

Nguồn nhân lực về quản lý, kỹ thuật liên quan đến công tác SXKD đôi khi còn thiếu, chưa thực sự đáp ứng được hoàn toàn yêu cầu của công việc.

Chính sách thuế nhà thầu (Thuế GTGT + thuế TNDN nhà thầu) còn nhiều bất cập, dẫn đến Công ty POS không có lợi thế cạnh tranh đối với nhà thầu phụ nước ngoài khi tham gia đấu thầu trong nước.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỤ THỂ NĂM 2020

Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể năm 2020 như sau:

	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
I	Các chỉ tiêu tài chính		
1	Vốn chủ sở hữu		
+	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
+	Trong đó, tỷ lệ tham gia của PTSC	%	84,95
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.482,99
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	90,28
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	72,27
5	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	163,89
II	Các dự án chuẩn bị đầu tư		
	Nội tệ	Tỷ đồng	75,85
	Ngoại tệ	Tr USD	0,00

III. MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2019, khắc phục những khó khăn tồn tại nêu trên, Công ty xác định mục tiêu hoạt động năm 2020 như sau:

- Phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu sau:
 - Doanh thu **3.482,99 tỷ VNĐ**
 - Lợi nhuận trước thuế: **90,28 tỷ VNĐ**
 - Nộp Ngân sách nhà nước: **163,89 tỷ VNĐ**
- Tập trung tối đa nguồn lực phục vụ sản xuất kinh doanh để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020; đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của POS trong những năm tiếp theo. Tuân thủ đúng các Quy định hiện hành trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục triển khai an toàn chất lượng, đúng tiến độ và hiệu quả các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối công trình biển, công trình công nghiệp trên bờ năm 2019 đang triển khai và chuyển tiếp sang năm 2020, đồng thời thực hiện tốt các công tác chuẩn bị để tham gia và thắng thầu các dự án tiềm năng trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Tổ chức thực hiện tốt dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí biển, đáp ứng yêu cầu của các nhà thầu dầu khí như CLJOC, PVEP POC, KNOC, BDPOC, JVPC ... Giữ vững thị phần dịch vụ

cung ứng lao động khai thác dầu khí cho các khách hàng truyền thống như JVPC, KNOC, CLJOC...

4. Quản lý, khai thác an toàn, hiệu quả Sà lan nhà ở 300 chỗ (POS 1) và Sà lan vận chuyển 5000 tấn (PTSC 01). Đẩy mạnh công tác Marketing tìm kiếm và mở rộng thị trường dịch vụ.
5. Thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình, phương tiện, trang thiết bị phục vụ SXKD tại Đơn vị. Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ tiến độ, chi phí các dự án đầu tư nhằm đảm bảo nhanh chóng hoàn thành đầu tư và sớm đưa vào khai thác sử dụng, nâng cao hiệu quả SXKD.
6. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng mới Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật tại Đơn vị, cải tiến quá trình làm việc, thực hiện triệt để các Chỉ thị, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng công ty về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tiết giảm tối đa các chi phí hoạt động trong năm 2020 nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả quản lý trong các hoạt động SXKD dịch vụ và tăng khả năng cạnh tranh của Đơn vị khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng.
7. Hoàn thiện hệ thống quy định quản lý nội bộ; bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của Đơn vị, phát huy tính độc lập, tự chủ, năng động và kỷ luật trong giai đoạn phát triển mới. Tiếp tục duy trì hiệu lực của các tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO/IEC 17025, ISM code, ISPS code, MLC 2006, và tiêu chuẩn ASME, đồng thời tiếp tục soát xét các quy trình để chuyển đổi tiêu chuẩn OHSAS 18001: 2007 sang phiên bản mới ISO 45001: 2018. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến trong sản xuất và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và sản xuất.
8. Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động về chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn, ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD dịch vụ.
9. Thực hiện khen thưởng kịp thời, tăng cường kỷ luật; đảm bảo các chế độ, chính sách để người lao động an tâm công tác. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong việc duy trì và phát triển các giá trị văn hóa doanh nghiệp PTSC, đoàn kết, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa năng lực, nhiệt huyết góp phần hoàn thành mục tiêu chung.
10. Sẵn sàng tham gia và thực hiện tốt các nhiệm vụ khác khi được Tổng công ty giao.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU SXKD NĂM 2020

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của năm 2020 nói trên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị, Công ty đề ra các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp về tổ chức, quản lý doanh nghiệp

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và cải tiến hệ thống Quản lý sát thực với hoạt động của Công ty, tiếp tục triển khai và duy trì hiệu lực của các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 17025:2005, ISM code, ISPS code, MLC 2006, ASME.

Thường xuyên rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật hiện có nhằm cắt giảm chi phí tới mức hiệu quả nhất. Cải tiến quá trình làm việc để giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, giảm tối đa chi phí hội nghị, hội thảo, tổng kết, sơ kết. Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu tư để đảm bảo tránh thất thoát lãng phí.

Tiếp tục nâng cao được năng lực tự thực hiện dịch vụ, ví dụ dịch vụ thiết kế trong lĩnh vực thi công hàng hải, sử dụng và vận dụng hiệu quả các nguồn lực và phần mềm thiết kế đã được đầu tư.

Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết, phát huy tính năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa khả năng của mình.

2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức sắp xếp lại nguồn lực theo nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tận dụng hợp lý tối đa nguồn lực có sẵn để thực hiện các dự án, hạn chế nhân sự thuê ngoài. Áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy chế lương thưởng, hoàn thiện chế độ chính sách đối với người lao động nhằm khuyến khích động viên kịp thời người lao động.

Tìm kiếm, hợp tác với các đối tác cung cấp nhân lực sẵn có để sẵn sàng thuê, sử dụng khi nhân sự của POS thiếu do phải thực hiện nhiều dự án cùng thời điểm.

Tiếp tục đào tạo cho người lao động các kỹ năng ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật và kỹ năng quản lý cao cấp theo tiêu chuẩn quốc tế. Rà soát lại các nhu cầu đào tạo, tăng cường công tác đào tạo nội bộ nhằm bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuyên môn tại nơi làm việc.

3. Giải pháp về marketing, tìm kiếm thị trường và triển khai dịch vụ

Tham gia tối đa công tác đấu thầu tìm kiếm công việc trong nước và cả nước ngoài. Xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn cả về chính sách giá, chất lượng dịch vụ, quan hệ khách hàng, thị trường trong và ngoài nước ... để phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty POS và tiếp cận nhanh, thích ứng nhanh với nền kinh tế thời mở của hiện nay.

Tiếp tục tích cực tìm kiếm công việc ở các lĩnh vực dịch vụ chính là Xây lắp công trình biển, Xây dựng các công trình phụ trợ cho các công trình dầu khí, xây dựng công trình dầu khí và công trình công nghiệp trên bờ như các nhà máy lọc dầu, điện, đạm ...

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ, phát triển thị trường trong khu vực, tối ưu hóa thời gian hoạt động của Sà lan nhà ở ra thị trường khu vực Đông Nam Á đặc biệt là Myanmar, Indonesia, Brunei và các nước có Monsoon trái với Việt Nam như Ấn độ, Úc...

Chú trọng hơn nữa vào việc nghiên cứu các quy định của Tổ chức kinh tế Thế giới WTO, TPP, các quy định của nhà nước liên quan đến lĩnh vực Dầu khí để tư vấn cho Ban Lãnh đạo Tổng công ty và đề xuất cách vận dụng các quy định phù hợp với tình hình thực tế của POS. Tham gia tối đa công tác đấu thầu tìm kiếm công việc trong nước và cả nước ngoài. Xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn cả về chính sách giá, chất lượng dịch vụ, quan hệ khách hàng, thị trường trong và ngoài nước... để phù hợp với chiến lược phát triển của POS và tiếp cận nhanh, thích ứng nhanh với nền kinh tế thời mở của hiện nay.

4. Giải pháp về đầu tư:

Rà soát các hạng mục đầu tư, Tiếp tục thực hiện các gói đầu tư năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020 và triển khai các dự án đầu tư mới năm 2020 thực sự hiệu quả vào thời điểm thích hợp để đáp ứng kịp thời hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty POS.

5. Giải pháp về thi đua khen thưởng:

Duy trì phong trào POS star, Phong trào Kaizen, Phong trào HSE. Tổng kết và tổ chức trao giải kịp thời để phát huy tính tích cực các cá nhân, điển hình tiêu biểu.

Duy trì các hoạt động team building trong từng bộ phận, giữa các Đơn vị trong và ngoài Công ty. Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban xưởng phải là tấm gương về sự năng động, công tâm, làm việc hết mình vì tập thể.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

Dương Hùng Văn